ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 129 /2026/QĐ-UBND	*An Giang, ngày 27 tháng 10năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành tiêu chí về hạ tầng kỹ thuật của trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh An Giang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 268/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về đổi mới sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 8789/TTr-SKHCN ngày 25 tháng 9 năm 2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định tiêu chí về hạ tầng kỹ thuật của trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định tiêu chí về hạ tầng kỹ thuật của trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh An Giang (sau đây gọi tắt là Trung tâm).

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền trong việc xem xét, thẩm định và công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh An Giang;

b) Các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình triển khai thành lập và đề nghị công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 2. Nội dung tiêu chí về hạ tầng kỹ thuật

1. Nhóm tiêu chí về không gian làm việc và kết nối

a) Diện tích mặt bằng làm việc cho các chức danh của Trung tâm

Trung tâm có khu làm việc dành cho lãnh đạo, viên chức, người lao động và các bộ phận chuyên môn phù hợp với cơ cấu tổ chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Diện tích khu làm việc phải đáp ứng tối thiểu 08 m²/người làm việc, bảo đảm bố trí đầy đủ cho toàn bộ nhân sự thường xuyên theo các chức danh và bộ phận chuyên môn theo cơ cấu tổ chức của Trung tâm.

b) Diện tích mặt bằng sử dụng cho phòng hội thảo

Trung tâm có ít nhất 01 phòng hội thảo phục vụ tổ chức các hoạt động hội thảo, tọa đàm, đào tạo, tập huấn, kết nối cung cầu công nghệ, khởi nghiệp sáng tạo và các hoạt động đổi mới sáng tạo khác.

Phòng hội thảo có diện tích sử dụng tối thiểu 100 m², có sức chứa tối thiểu từ 30 chỗ ngồi được bố trí linh hoạt để phục vụ nhiều loại hình sự kiện.

c) Diện tích mặt bằng sử dụng cho không gian tư vấn

Trung tâm có bố trí ít nhất 01 không gian tư vấn phục vụ hoạt động tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, nhà đầu tư và các chủ thể khác trong hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo.

Không gian tư vấn có diện tích sử dụng tối thiểu 50 m², được bố trí độc lập hoặc kết hợp với khu làm việc chuyên gia, nhà đầu tư, doanh nghiệp bảo đảm tính thuận tiện và phù hợp cho hoạt động trao đổi, tư vấn trực tiếp.

d) Diện tích mặt bằng sử dụng cho khu làm việc chung

Trung tâm có bố trí khu làm việc chung phục vụ các cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, chuyên gia, nhà đầu tư và các tổ chức tham gia hoạt động đổi mới sáng tạo.

Khu làm việc chung có diện tích sử dụng tối thiểu 100 m², được thiết kế theo không gian mở, linh hoạt và có khả năng điều chỉnh, mở rộng theo nhu cầu sử dụng.

đ) Diện tích mặt bằng sử dụng cho không gian trình diễn, trưng bày, giới thiệu sản phẩm, công nghệ

Trung tâm có bố trí không gian trình diễn, trưng bày, giới thiệu sản phẩm, công nghệ nhằm phục vụ hoạt động giới thiệu, quảng bá các sản phẩm, công nghệ, thiết bị, giải pháp đổi mới sáng tạo; kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; sản phẩm khởi nghiệp sáng tạo; sản phẩm đặc trưng của địa phương và các thành tựu khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

Không gian trình diễn, trưng bày, giới thiệu sản phẩm, công nghệ có diện tích sử dụng tối thiểu 40 m², được thiết kế linh hoạt, có khả năng thay đổi bố cục và đảm bảo các trang thiết bị phục vụ tối thiểu cho các hoạt động này.

e) Diện tích mặt bằng sử dụng cho không gian ươm tạo

Trung tâm có bố trí không gian ươm tạo phục vụ hoạt động hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có dự án khởi nghiệp sáng tạo, dự án đổi mới sáng tạo, nghiên cứu phát triển công nghệ, hoàn thiện sản phẩm, thử nghiệm mô hình kinh doanh và thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ.

Không gian ươm tạo có diện tích sử dụng tối thiểu 100 m², được bố trí linh hoạt, đáp ứng khả năng tiếp nhận, hỗ trợ các dự án hoặc doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo hoạt động, có khả năng mở rộng theo nhu cầu phát triển của Trung tâm.

g) Diện tích mặt bằng khác

Căn cứ vào quy mô hoạt động và định hướng phát triển, khuyến khích Trung tâm bố trí các không gian chức năng khác nhằm phục vụ hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ, như: khu trải nghiệm và trình diễn công nghệ, khu trải nghiệm thực tế ảo…

Diện tích các không gian chức năng khác (nếu có), được bố trí phù hợp với nhu cầu hoạt động của Trung tâm.

2. Nhóm tiêu chí về hạ tầng số và dữ liệu

a) Kết nối Internet tốc độ cao

Trung tâm được kết nối Internet tốc độ cao đảm bảo ổn định phục vụ các hoạt động của Trung tâm.

Đường truyền Internet có băng thông tối thiểu 1 Gbps, được phủ sóng mạng không dây (Wi-Fi) tại các khu vực làm việc, phòng hội thảo, không gian làm việc chung, không gian ươm tạo và các khu chức năng khác của Trung tâm.

b) Hệ thống mạng kết nối thông tin phục vụ hoạt động của Trung tâm

Trung tâm có hệ thống mạng nội bộ (LAN/WAN) phục vụ kết nối, chia sẻ thông tin, khai thác dữ liệu và phục vụ các hoạt động của Trung tâm.

Hệ thống mạng phải bảo đảm kết nối ổn định, thông suốt giữa các khu chức năng của Trung tâm.

c) Hệ thống lưu trữ dữ liệu (có máy chủ hoặc lưu trữ đám mây)

Trung tâm có hệ thống lưu trữ dữ liệu phục vụ hoạt động quản lý, khai thác, chia sẻ và sao lưu, phục hồi dữ liệu.

Hệ thống lưu trữ phải được triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh mạng theo quy định của pháp luật.

d) Triển khai cơ sở dữ liệu phục vụ đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo

Trung tâm có xây dựng, quản lý hoặc được quyền khai thác cơ sở dữ liệu phục vụ hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo; bảo đảm khả năng khai thác, chia sẻ thông tin và hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong quá trình nghiên cứu, phát triển công nghệ, khởi nghiệp sáng tạo và chuyển giao công nghệ.

Cơ sở dữ liệu của Trung tâm phải bao gồm tối thiểu các nhóm thông tin sau: Cơ sở dữ liệu chuyên gia; Cơ sở dữ liệu công nghệ; Cơ sở dữ liệu sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, bí mật kinh doanh, mô hình kinh doanh mới, mô hình kinh doanh số; Cơ sở dữ liệu tư liệu, tài liệu chuyên môn…

đ) Khả năng chuẩn hoá dữ liệu với Nền tảng số quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia

Trung tâm có khả năng chuẩn hóa dữ liệu với Nền tảng số quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia theo quy định.

e) Khả năng kết nối, liên thông và chia sẻ dữ liệu với Nền tảng số quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia

Trung tâm có khả năng kết nối, liên thông và chia sẻ dữ liệu với Nền tảng số quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia và các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin có liên quan khác theo quy định của pháp luật.

g) Khả năng truy cập vào các thư viện số về sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu trong và ngoài nước

Trung tâm có khả năng truy cập vào các thư viện số về sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu trong nước và ngoài nước. Việc truy cập, khai thác và sử dụng thông tin phải tuân thủ quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ, an ninh mạng và các quy định pháp luật có liên quan.

h) Khả năng tiếp cận hạ tầng tính toán hiệu năng cao để hỗ trợ các doanh nghiệp đổi mới sáng tạo triển khai các mô hình kinh doanh số

Trung tâm có khả năng tiếp cận hạ tầng tính toán hiệu năng cao để hỗ trợ các doanh nghiệp đổi mới sáng tạo triển khai các mô hình kinh doanh số khi có nhu cầu.

i) Hạ tầng hỗ trợ làm việc từ xa

Khuyến khích Trung tâm có hạ tầng và nền tảng số hỗ trợ làm việc từ xa, bảo đảm phục vụ hoạt động của Trung tâm.

k) Các nền tảng số dùng chung đã triển khai

Trung tâm có triển khai nền tảng số dùng chung phục vụ công tác quản lý, điều hành và hỗ trợ hoạt động của Trung tâm; bảo đảm khả năng chia sẻ, khai thác và sử dụng thống nhất trong toàn Trung tâm.

l) Mức độ ứng dụng Trí tuệ nhân tạo

Khuyến khích Trung tâm triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong hoạt động quản lý, điều hành, cung cấp dịch vụ và hỗ trợ đổi mới sáng tạo, góp phần nâng cao hiệu quả quản trị, khai thác dữ liệu và nâng cao chất lượng phục vụ tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân.

m) Hệ thống thông tin được xác định và phê duyệt cấp độ an toàn

Trung tâm có hệ thống thông tin được xác định và phê duyệt cấp độ an toàn theo quy định của pháp luật về an ninh mạng.

n) Hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an ninh mạng theo cấp độ đã được phê duyệt

Trung tâm có hệ thống thông tin được triển khai đầy đủ các phương án bảo đảm an ninh mạng theo cấp độ đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhằm bảo đảm an toàn, ổn định trong quá trình quản lý, vận hành và khai thác.

o) Hệ thống thông tin được triển khai giám sát an ninh mạng và cài đặt đầy đủ phần mềm phòng chống mã độc tập trung

Khuyến khích Trung tâm có hệ thống thông tin được triển khai các giải pháp giám sát an toàn, an ninh mạng nhằm phát hiện, cảnh báo và xử lý kịp thời các nguy cơ, sự cố mất an ninh mạng; đồng thời cài đặt, quản lý và cập nhật phần mềm phòng, chống mã độc tập trung theo quy định của pháp luật.

p) Hệ thống thông tin đã ban hành đầy đủ các phương án ứng cứu xử lý sự cố an ninh mạng

Trung tâm có hệ thống thông tin đã ban hành đầy đủ các phương án ứng cứu sự cố an ninh mạng theo quy định của pháp luật.

3. Nhóm tiêu chí về tiện ích và dịch vụ dùng chung

a) Phòng thí nghiệm dùng chung

Trung tâm có phòng thí nghiệm dùng chung hoặc có thỏa thuận hợp tác khai thác phòng thí nghiệm với cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp hoặc tổ chức khoa học và công nghệ để phục vụ hoạt động nghiên cứu, thực nghiệm, phát triển, hoàn thiện, trình diễn công nghệ và các hoạt động đổi mới sáng tạo khác phù hợp với lĩnh vực hoạt động; phòng thí nghiệm có các trang thiết bị phục vụ cho mục đích thí nghiệm phù hợp với lĩnh vực hoạt động của Trung tâm.

b) Phòng thử nghiệm dùng chung

Trung tâm có phòng thử nghiệm dùng chung hoặc có thỏa thuận hợp tác khai thác phòng thử nghiệm với cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp hoặc tổ chức khoa học và công nghệ nhằm phục vụ hoạt động thử

nghiệm, đánh giá, kiểm tra chất lượng sản phẩm, công nghệ, thiết bị, vật liệu và các hoạt động đổi mới sáng tạo khác phù hợp với lĩnh vực hoạt động; phòng thử nghiệm có các trang thiết bị phục vụ cho mục đích thử nghiệm phù hợp với lĩnh vực hoạt động của Trung tâm.

c) Trang thiết bị dùng chung

Trung tâm có trang thiết bị dùng chung phục vụ các hoạt động chuyên môn phù hợp với lĩnh vực và yêu cầu hoạt động của Trung tâm.

d) Sự tuân thủ các tiêu chuẩn chất lượng đối với phòng thí nghiệm dùng chung

Khuyến khích phòng thí nghiệm dùng chung đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và yêu cầu quản lý chất lượng theo quy định của pháp luật hiện hành phù hợp với lĩnh vực hoạt động chuyên môn.

đ) Sự tuân thủ các tiêu chuẩn chất lượng đối với phòng thử nghiệm dùng chung

Khuyến khích phòng thử nghiệm dùng chung đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và yêu cầu quản lý chất lượng theo quy định của pháp luật hiện hành phù hợp với lĩnh vực hoạt động chuyên môn.

e) Trang thiết bị hỗ trợ hành chính tại trung tâm (máy in, máy quét (scan), máy chiếu, máy tính, màn hình, âm thanh, …)

Trung tâm có trang bị đầy đủ các trang thiết bị hỗ trợ hành chính phục vụ công tác quản lý, điều hành và tổ chức các hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, đào tạo, hội nghị, hội thảo, tư vấn và cung cấp dịch vụ.

g) Trang thiết bị cần thiết để cung cấp dịch vụ sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, hạ tầng kỹ thuật, không gian làm việc, pháp lý, thông tin thị trường, tài chính, thương mại, truyền thông, kết nối đầu tư và hỗ trợ cần thiết khác

Trung tâm có hoặc đảm bảo khả năng tiếp cận trang thiết bị phù hợp phục vụ cung cấp các dịch vụ bao gồm các lĩnh vực: sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; hạ tầng kỹ thuật; không gian làm việc; pháp lý; thông tin thị trường; tài chính; thương mại; truyền thông; kết nối đầu tư và các dịch vụ hỗ trợ khác theo chức năng, nhiệm vụ và hoạt động chuyên môn của Trung tâm.

h) Tiện ích phụ trợ khác

Khuyến khích Trung tâm có các tiện ích phụ trợ nhằm hỗ trợ, nâng cao chất lượng phục vụ tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân tham gia hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo; phù hợp với quy mô, lĩnh vực hoạt động và điều kiện thực tế của Trung tâm.

4. Tiêu chí về hạ tầng kỹ thuật là một trong các tiêu chí để xem xét, thẩm định và công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh An Giang. Tiêu

chí về hạ tầng kỹ thuật được đánh giá đạt khi tất cả các tiêu chí thành phần bắt buộc thuộc ba nhóm tiêu chí quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này đều được đánh giá đạt.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 09 tháng 11 năm 2026.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức hướng dẫn và triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Vụ pháp chế (Bộ Khoa học và Công nghệ);
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, cấp tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Trung tâm CBTH;
- Phòng KGVX;
- Lưu: VT, ntgiang.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Phong